

Môn thi: **CƠ HỌC VẬT RẮN BIẾN DẠNG**
(Thời gian làm bài: 90 phút)

Câu 1. (4 điểm).

- Vì sao trong thực tế bài toán ứng suất phẳng khó tồn tại? Nêu điều kiện để thỏa mãn bài toán ứng suất phẳng suy rộng.
- Viết biểu thức liên hệ giữa nội lực và ứng suất sinh ra trong vật thể.
- Xác định trường ứng suất trong thanh mặt cắt ngang hình chữ nhật hẹp (chiều dài $2l$, chiều rộng h , bề dày $\delta = 1$), chịu uốn bởi momen ngẫu lực tập trung $M_0 = kh$ ở hai đầu thanh, với hàm ứng suất có dạng $F = Ay^3$ với $A = \text{const} \neq 0$.

Câu 2. (2 điểm)

Trường ứng suất của môi trường xác định bởi vecto:

$$T_\sigma = \begin{pmatrix} x_1^2 x_2 & (1-x_2^2)x_1 & 0 \\ (1-x_2^2)x_1 & \frac{(x_2^3 - 3x_2)}{3} & 0 \\ 0 & 0 & 2x_3^2 \end{pmatrix}$$

Hãy xác định:

- Sự phân bố lực khói, nếu phương trình cân bằng thỏa mãn. $(0, 0, -4x_3)$
- Ứng suất chính tại điểm $P(a, 0, 2\sqrt{a})$, với a là hằng số dương. $8a, a, -a$

Câu 4. (4 điểm)

Cho 1 ống dài vô hạn có bán kính trong a và bán kính ngoài b , chịu tác dụng của áp suất trong P_a , áp suất ngoài P_b . Ống làm từ vật liệu đồng nhất. Coi ứng suất sinh ra trong vật thể là phân bố đối xứng với cực $r = 0$, tức là không phụ thuộc vào góc θ . Chứng minh hàm F cho dưới đây là hàm ứng suất và xác định ứng suất sinh ra trong vật thể?

$$F = A \ln r + Br^2 \ln r + Cr^2 + D, \text{ với } A, B, C, D \text{ là các hằng số.}$$

(Có thể giải bài toán theo cách khác mà không phải theo phương pháp hàm ứng suất).

Hết

Lưu ý: Sinh viên được sử dụng tài liệu viết tay trên 01 tờ giấy A4, cỡ chữ không dưới 12pt.